TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 14/2026/HS-ST;

Ngày: 23 tháng 01 năm 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Nguyệt Hồng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tô Tuấn Tú**;

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Hà**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Hồ Hải Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Trọng Ph (tên thường gọi: ./.), sinh ngày xx tháng x năm xx tại: tỉnh ĐT; Căn cước công dân: Số xxx, cấp ngày xx tháng xx năm xxx. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lí hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, ấp PĐ, xã TPĐ, tỉnh ĐT. Chổ ở hiện nay: Số 3, đường xx, Khu phố xx, phường TB, Thành phố HCM; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đào Minh P1, sinh năm 19xx và bà Phạm Thùy L, sinh năm 19xx; Vợ, con: chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Thị Minh P, sinh năm: 1964 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 5, phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn B, sinh năm: 1957. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 5, phường BX, tỉnh ĐT.

2/ Khưu Văn Th, sinh năm: 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L1, xã GT, tỉnh ĐT.

3/ Phạm Thùy L, sinh năm 19xx. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp PĐ, xã TPĐ, tỉnh ĐT

- Người làm chứng:

1/ Lê Thị Ngọc Th1, sinh năm: 19xx. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X, phường SQ, tỉnh ĐT.

2/ Nguyễn Thị D, sinh năm: 19xx. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X, phường S, tỉnh ĐT.

3/ Nguyễn Song H, sinh năm: 19xx (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố x, phường G, tỉnh ĐT.

4/ Phạm Tấn Ph1, sinh năm: 19xx (Vắng mặt)

Địa chỉ: 19/35 tổ 2, khu phố x, phường GC, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đào Trọng Ph có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/4/2025, bị cáo Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu đen biển số 63B8-714.23 lưu thông trên đường Quốc lộ 50 hướng từ cầu Mỹ Lợi đi chợ Tân Trung. Khi đến đoạn Km 42+100 thuộc ấp Xã Lới, xã Tân Trung, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là khu phố Xã Lới, phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp), bị cáo Ph điều khiển xe từ phía sau vượt lên va chạm vào tay lái bên trái của xe mô tô biển số 63X9-2291 do ông Nguyễn Văn B điều khiển phía sau chở bà Lê Thị Minh P (vợ ông Ba) đang lưu thông phía trước cùng chiều dẫn đến người và xe 63X9-2291 té ngã nằm ở lề đường. Hậu quả bà Phượng bị thương tích.

* Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 158-2025/KLTTCT-TTPY ngày 03/6/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với thương tích của bà Lê Thị Minh P như sau: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Thị Minh P là: 71%.

* Tiến hành khám nghiệm hiện trường như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, được trãi nhựa bằng phẳng, rộng 11 mét, mỗi làn đường rộng 04 mét. Tim đường dạng liền nét, màu vàng, chia đường thành hai chiều. Mỗi bên theo chiều xe chạy có vạch kẻ đường màu trắng liền nét chia 02 làn đường tính từ tim đường vào mép đường mỗi làn rộng lần lượt là 3,5 mét và 02 mét. Chọn hướng từ cầu Mỹ Lợi đi chợ Tân Trung là hướng đường chuẩn, lấy mép đường bên phải của hướng chuẩn làm mép đường chuẩn. Tâm vùng va chạm giữa hai xe cách mép đường chuẩn là 2,2 mét.

* Tiến hành khám xe như sau:

- Xe mô tô biển số 63B8-714.23: Sau tai nạn không ghi nhận dấu vết trên phương tiện.

- Xe mô tô biển số 63X9-2291: Sau tai nạn để lại dấu vết như sau: Trầy xước, mất sơn cung trước chắn bùn trước; Bể đèn tín hiệu phía trước, bên phải; Trầy xước, mài mòn nhựa bên trái ốp đầu xe; Trầy xước ốp gương chiếu hậu bên trái; Mài mòn nhựa và cong gác chân trái hướng từ sau ra trước; Hở ốp nhựa sườn xe bên trái; Trầy xước, mài mòn kim loại cản sau bên trái; Gãy càng sau bên trái; Gãy đuôi gắn biển số.

* Vật chứng, tài liệu thu giữ và xử lý như sau: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen biển số 63B8-714.23; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Trọng Ph; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B8-714.23 mang tên Đào Trọng Ph.

- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63X9-2291; 01 xe mô tô biển số 63X9-2291 (Xe do ông Khưu Văn Thanh, sinh năm 1982, cư trú ấp Lăng 1, xã Gia Thuận, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu, anh Thanh bán xe cho người khác không làm thủ tục sang tên, không yêu cầu gì đối với xe trên; ông Ba mua lại xe trên từ một người không rõ họ tên địa chỉ). Cơ quan điều tra đã trả toàn bộ cho ông Ba.

* Quá trình điều tra, thu giữ đoạn camera ghi lại diễn biến vụ án. Căn cứ Kết luận giám định số 1073/KL-KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định.

- Quan sát đối tượng hình ảnh cần giám định trong tập tin video (theo thời gian hiển thị trên màn hình video) xác định: Không đủ cơ sở kết luận vận tốc của 02 xe mô tô trước khi xảy ra va chạm. Thời điểm 06 giờ 38 phút 13 giây trước khi xảy ra va chạm hai xe mô tô đang di chuyển trên làn đường số 2. Thời điểm 06 giờ 38 phút 10 giây xe mô tô 63B8-714.23 chạy phía sau xe mô tô 63X9-2291. Thời điểm 06 giờ 38 phút 10 giây đến 06 giờ 38 phút 14 giây xe mô tô 63B8-714.23 chạy phía sau vượt lên va chạm với xe 63X9-2291.

* Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 33/CT-VKSKV2 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Trọng Ph phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ'' theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

+ Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm kể từ ngày tuyên án.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Đào Trọng Ph: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen biển số 63B8-714.23; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Trọng Ph; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B8-714.23 mang tên Đào Trọng Ph.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận và bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo tiếp tục con đường học vấn trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] + *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Khưu Ngọc Thanh vắng mặt. Người làm chứng là Lê Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thị Doi, Nguyễn Song Hồng, Phạm Tấn Phong vắng mặt. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ về những vấn đề liên quan, phía bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Đại diện viện kiểm sát có ý kiến đề nghị xử vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng trong vụ án này nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự nên vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] + *Về nội dung:*

1. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đào Trọng Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do bị cáo cho xe vượt không đảm bảo an toàn va chạm vào xe mô tô biển số 63X9-2291 do ông Nguyễn Văn B điều khiển phía sau chở bà Lê Thị Minh P lưu thông phía trước cùng chiều, hậu quả bà Phượng bị thương tích với tổng tỷ lệ thương

tật là 71%. Hành vi của bị cáo phù hợp với cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai nhân chứng, sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Đào Trọng Ph phạm tội "*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

2. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Do vậy cần xử phạt nghiêm bị cáo là cần thiết cho công tác phòng chống tội phạm, răn đe bị cáo và giáo dục chung cho toàn xã hội.

3. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

4. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

5. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang là sinh viên trường Đại học thể dục thể thao, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10 tháng 07 năm 2025 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

6. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

7. Về xử lý vật chứng: Do bằng lái xe, giấy đăng ký xe của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

- Trả lại bị cáo Đào Trọng Ph: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen biển số 63B8-714.23; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Trọng Ph; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B8-714.23 mang tên Đào Trọng Ph.

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

9. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Trọng Ph phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* ".

2/ Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 2 Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10 tháng 07 năm 2025 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

3/ Xử phạt: Bị cáo Đào Trọng Ph 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 23 tháng 01 năm 2026.

Giao bị cáo Đào Trọng Ph cho Uỷ ban nhân dân xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

4/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại bị cáo Đào Trọng Ph: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen biển số 63B8-714.23; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Trọng Ph; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B8-714.23 mang tên Đào Trọng Ph.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp)

5/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

6/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Đào Trọng Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7/ Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
-VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nguyệt Hồng